TÒA PHÚC THẨM **TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 580/2025/HS-PT
Ngày: 20-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Ngô Mạnh Cường

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Châu Loan, Thư ký viên Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Tấn C, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 269/2025/TLPT-HS ngày 03/10/2025, đối với bị cáo Vũ Hà Tuấn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 495/2025/HS-ST ngày 22/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 614/2025/QĐXXPT-HS ngày 03/11/2025.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Vũ Hà Tuấn L**, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: D2, Tổ A, Khu phố B, phường B, thành phố B - nay là phường T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở trước khi bị bắt: S503.2509 Chung cư V, đường N, phường L, thành phố T - nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Vũ Quốc T, sinh năm 1959 và bà Chu Thị Thanh N, sinh năm 1966; Bị cáo có 01 người chị và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Các Luật sư Phạm Thị Bạch T1, Nguyễn Thị T2 của Công ty L3 và Luật sư Đoàn Trọng N1 của Văn phòng L4, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (cùng có mặt).

- *Bị hại:* Anh Phùng Thanh N2 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phùng Thanh N2: Ông Phùng Văn L1, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964 (là cha, mẹ đẻ của bị hại); Địa chỉ thường trú: Thôn D, xã P, thị xã Đ - nay là xã K, tỉnh Quảng Ngãi; Địa chỉ nơi cư trú: Tổ D, Ấp A, xã B, huyện C - nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (cùng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt);

- *Người đại diện hợp pháp:* Bà Phùng Thị Mỹ L2, sinh năm 1990; Cùng địa chỉ với ông L1 và bà Đ (có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Quốc T, sinh năm 1959; Địa chỉ thường trú: D2 tổ A, Khu phố B, phường B, thành phố B - nay là phường T, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại: 8 T, Phường A, thành phố Đ - nay là phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 16 phút ngày 15/7/2024, Vũ Hà Tuấn L đang điều khiển xe taxi Xanh SM biển số 50H-385.31 lưu thông trên đường L, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhận được đơn đặt xe từ ứng dụng "Driver" của anh Phùng Thanh N2 từ địa chỉ số C, Đường số A, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đi đến địa chỉ số F, đường H, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi đón anh N2, L điều khiển xe ô tô biển số 50H-385.31 đi đến địa chỉ số F, đường H, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng anh N2 nói không phải địa chỉ này và yêu cầu L điều khiển xe chở anh N2 đi thêm một đoạn thì anh N2 lấy điện thoại di động ra gọi điện thoại cho một người nào đó nói ra lấy đồ, rồi chờ khoảng 15 phút không thấy ai đi ra, nên L yêu cầu anh N2 gọi điện thoại cho người thân ra thanh toán tiền xe, anh N2 tiếp tục gọi điện thoại nhưng không thấy ai đi ra, L tiếp tục yêu cầu anh N2 trả tiền xe nhưng anh N2 không trả, nên L yêu cầu anh N2 ngồi lên phía sau cốp của xe ô tô. Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 16/7/2024, L chở anh N2 đến trước trụ sở Công an phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, L và anh N2 bước xuống xe cãi nhau, anh N2 nói với L không có tiền trả tiền xe, anh N2 tiếp tục mượn điện thoại của L gọi cho bạn mang tiền đến trả nhưng bạn của anh N2 không đến, anh N2 ngồi xuống trước lối đi vào trụ sở Công an phường H bỏ đồ từ bên trong hộp giấy ra kiểm tra, do bực tức anh N2 không trả tiền xe nên L dùng chân phải đá một cái trúng vào mặt làm anh N2 ngã ngửa về phía sau, anh Vương Đình T3 đứng gần đó thấy vậy can ngăn. Anh N2 ngồi dậy tiếp tục bỏ đồ vào trong hộp giấy, nhưng do bị choáng sau khi bị L đá nên anh N2 ngã khụy xuống co giật rồi bất tỉnh. Thấy vậy, L điều khiển xe taxi Xanh SM biển số 50H-385.31 cùng anh Vương Đình T3 chở anh N2 đến Bệnh viện Q để cấp cứu. Khi đến Bệnh viện Q, bác sĩ thông báo anh N2 đã chết trước khi vào Bệnh viện nên L đến Công an phường H, Quận A để làm việc khai nhận hành vi phạm tội như trên. Công an phường H, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, L ban đầu khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó phủ nhận việc L dùng chân đá vào mặt của anh N2 dẫn đến việc anh N2 tử vong, lời khai của bị cáo L là quanh co, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả điều tra, dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera, lời khai của các nhân chứng là anh Huỳnh Hoàng T4 (Cảnh sát khu vực) và anh Vương Đình T3 (Bảo vệ dân phố) phường H, Quận A, kết quả giám định pháp y về nguyên nhân chết của anh N2 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ quy kết L có hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 8474/KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận đối với tử thi Phùng Thanh N2: *"Chết do chấn thương sọ não; xuất huyết dưới nhện lan tỏa; trong máu không tìm thấy cồn và ma túy; trong máu và chất chứa dạ dày có hiện diện của A (P) (thuốc giảm đau, hạ sốt); mẫu máu nạn nhân thuộc nhóm máu AB (Hoàn trả mẫu sau khi giám định); cơ chế hình thành thương tích: Các vết xây xát da và bầm tụ máu vùng đầu do tác động trực tiếp với vật tày gây ra. Là tổn thương chấn thương sọ não gây ra theo cơ chế hỗn hợp (cơ chế tác động trực tiếp và cơ chế tăng tốc, giảm tốc)."*

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung số 3585-25/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: *"Hành vi dùng chân phải đá vào vùng đầu, mặt có thể gây ra được các vết thương vùng đầu, mặt của Phùng Thanh N2, có thể gây ra chấn thương sọ não - xuất huyết dưới nhện lan tỏa".*

Tại Bản kết luận giám định số 14798/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: *"Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định ký hiệu A (đã nêu tại mục II. 1); đã trích xuất ra bản ảnh và mô tả hành động của từng đối tượng theo yêu cầu tại mục III.2, III.3 trong tập tin video cần giám định ký hiệu A (đã nêu tại mục II. 1) ra bản ảnh. Nội dung chi tiết thể hiện trong phụ lục gửi đính kèm; kèm theo kết luận giám định: 01 (một) phụ lục gồm 15 (mười lăm) trang giấy khổ A4".*

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu N3, số imel 1: 357761105118760, số imel 2: 357761105618769 (được niêm phong có hình dấu của Phòng K Công an Thành phố H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, số imel 1: 355325326760628, số imel 2: 355325326872233 (được niêm phong có hình dấu của Phòng K Công an Thành phố H).

- 01 áo thun tay ngắn màu xanh, trên ngực áo có dòng chữ "XANH SM TAXI"; 01 quần tây dài màu đen; 01 nón tai bèo màu kem có thêu logo thương hiệu MLB; 01 đôi dép quai ngang màu xanh, trên dép có dòng chữ "Kappa".

- 01 remote khóa xe ô tô điện hiệu VinFast; 01 xe ô tô biển số 50H-385.31. Qua điều tra, xác minh xe ô tô biển số 50H-385.31 là do Công ty Cổ

phần D - Chi nhánh Thành phố H địa chỉ Lầu B Vincom Đ, số G đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03/7/2024, Công ty Cổ phần D bàn giao xe ô tô biển số 50H-385.31 cho Vũ Hà Tuấn L điều khiển để kinh doanh chở khách. Đến ngày 16/7/2024, Vũ Hà Tuấn L phạm tội giết người. Ngày 21/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 7520/QĐ-VPCQCSĐT và trả lại xe ô tô biển số 50H-385.31 cho Công ty Cổ phần D - Chi nhánh Thành phố H.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Quốc T là cha của bị cáo L đã khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân N2 số tiền 85.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân N2 tiếp tục yêu cầu L bồi thường thêm 15.000.000 đồng. Bị cáo L chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 366/CT-VKS-P2 ngày 11/6/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vũ Hà Tuấn Lộc về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 495/2025/HS-ST ngày 22/8/2025 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

[1] Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Vũ Hà Tuấn L**:** 13 (Mười ba) năm tù, về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/7/2024.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 26/8/2025 và 27/8/2025, bị cáo Vũ Hà Tuấn L kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt.

Diễn biến tại phiên toà phúc thẩm: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như diễn biến của vụ án; bị cáo không xác định được hành vi của mình là "Giết người" hay "Cố ý gây thương tích"; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

1. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo L làm trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận về mặt hình thức.

2. Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo L:

- Về tội danh: Bị cáo L đã có hành vi dùng chân phải đá một cú rất mạnh vào vùng mặt của anh N2, gây ra cái chết cho anh N2, nên bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo L đã khai nhận thành khẩn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo L phát biểu:

- Về tội danh: Các Luật sư không tranh luận.

- Về hình phạt: Trong đêm khuya, anh N2 đã yêu cầu bị cáo đưa đi hết điểm này đến điểm khác và khi biết anh N2 không có tiền trả, bị cáo đã không có hành vi nào tác động đến anh N2 mà chở anh N2 đến Công an phường H để nhờ giải quyết. Tại đây bị cáo cũng đã đồng ý không lấy tiền của anh N2, trước khi bỏ đi, vì bực tức nên bị cáo đã đá một cú vào vùng mặt của anh N2. Hành vi của bị cáo L là bộc phát nhất thời, không có tính chất côn đồ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo có ông ngoại tên Chu Minh T5 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và gia đình bị hại tiếp tục có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mẹ bị cáo đang bị ung thư. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo L phát biểu tranh luận: Bị cáo L không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Hà Tuấn L làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo L, nhận thấy:

[2.1] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo L tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các nhân chứng là ông Vương Đình T3, ông Huỳnh Hoàng T4; phù hợp với Kết luận giám định tử thi số 8474/KL-KTHS ngày 12/8/2024, Kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung số 3585-25/KL-KTHS ngày 10/3/2025, Kết luận giám định số 14798/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an Thành phố H; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 16/7/2024, tại trước cổng Công an phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ Hà Tuấn L đã thực hiện hành vi dùng chân phải đá một cú rất mạnh vào vùng mặt của anh Phùng Thanh N2, khi anh N2 đang ngồi xổm, không có khả năng chống đỡ, gây ra cái chết của anh N2 do xuất huyết lan toả hai bên bán cầu đại não. Bị cáo L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc dùng chân đá mạnh vào vùng mặt của người khác có thể gây ra cái chết cho người bị hại, nhưng vì bức xúc trước việc anh N2

không trả 131.000 đồng tiền cước xe nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính mạng của người bị hại, làm mất trật tự tại địa phương. Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo L về tội *"Giết người"* theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Theo hồ sơ thể hiện thì thời điểm bị cáo L nhận lệnh đặt xe từ app của hãng X thì đã 23 giờ 16 phút, bị cáo đã chở anh N2 đến địa chỉ mà anh N2 đặt là số 60 Đường H, phường H, nhưng anh N2 cho rằng địa chỉ này không đúng, yêu cầu bị cáo đi thêm một đoạn, anh N2 điện thoại cho người nào đó bảo ra lấy đồ, nhưng không có ai ra; anh N2 tiếp tục điện thoại cho người khác ra trả tiền nhưng cũng không có ai ra; bị cáo yêu cầu anh N2 trả tiền nhưng anh N2 không có tiền. Bị cáo đã không có hành vi nào tấn công anh N2 mà đã bình tĩnh gọi cho tổng đài của hàng Xanh SM nhờ hỗ trợ. Theo hướng dẫn của tổng đài, lo sợ anh N2 tấn công trong đêm tối, bị cáo đã yêu cầu anh N2 ngồi vào phía sau cốp xe và chở anh N2 đến Công an phường H để giải quyết. Tại đây, sau khi được ông T4, ông T3 phân tích nên bị cáo cũng đã đồng ý không lấy số tiền cước của anh N2. Tuy nhiên trước khi lên xe đi, vì quá bực tức bị cáo đã quay lại dùng chân đá vào mặt anh N2. Ngay từ đầu anh N2 đã là người có lỗi, không có tiền nhưng vẫn đặt xe, khi đến nơi thì cho rằng không đúng địa chỉ, không trả tiền, gây bức xúc cho bị cáo. Hành vi của bị cáo là bộc phát nhất thời, nhằm thoả mãn bực tức, không có tính chất côn đồ như bản án sơ thẩm đã xét xử. Do đó, hành vi *"Giết người"* của bị cáo L là thuộc khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, sau khi xét xử sơ thẩm gia đình người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Từ những phân tích nêu trên, nhận thấy kháng cáo của bị cáo L là có căn cứ để chấp nhận. Cần sửa bản án sơ thẩm theo nhận định trên đây.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hà Tuấn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 495/2025/HS-ST ngày 22/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hà Tuấn L phạm tội "Giết người".

[2] Căn cứ vào khoản 2 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hà Tuấn L 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/7/2024.

[3] Tạm giam bị cáo Vũ Hà Tuấn L với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vũ Hà Tuấn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT & KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Bị cáo bị tạm giam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, HCTP (NTCL).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Khoa